

Bắt đáy sôi động, 2 sàn vẫn giảm điểm mạnh

Cả 2 chỉ số tiếp tục mất điểm khá mạnh trong phiên hôm nay, VN-Index mất 2,53%, HNX-Index mất 1,18%. Chỉ số 2 sàn đang dần tiệm cận ngưỡng MA200, được dự báo là mức hỗ trợ khá mạnh cho thị trường. Lực bắt đáy gia tăng khiến cho thanh khoản trên cả 2 sàn đạt gần 1500 tỷ đồng.

HOSE: Những thông tin không tốt từ các thị trường tài chính thế giới đêm qua, căng thẳng chính trị tại khu vực Trung Đông ngay lập tức được thị trường phản ánh từ lúc mở cửa. Hầu hết các mã vốn hóa lớn như GAS, BVH, MSN, VIC...mất điểm ngay từ đầu, kéo theo hiệu ứng lan tỏa rộng lên cả sàn. Sau mức giảm khoảng 7 – 8 điểm trong suốt phiên sáng thì đến cuối giờ sáng, lực bán bắt đầu gia tăng mạnh mẽ, hàng loạt các lệnh bán lớn liên tục xuất hiện, đẩy VN-Index có thời điểm mất hơn 3%, chạm ngưỡng 470,29 điểm. Rất may là lực bắt đáy ở thời điểm này liên tục được duy trì khiến cho đà giảm thị trường chững lại. Diễn biến phiên chiều vẫn không có nhiều thay đổi, bên bán vẫn là những người chủ động, khối ngoại quay trở lại bán ròng sau phiên tạm nghỉ ngày hôm qua. Chốt phiên, VN-Index đạt 473,3 điểm, giảm 12,27 điểm (-2,53%). KLGD đạt 69,3 triệu đơn vị.

HNX: Xu hướng giảm điểm vẫn là chủ đạo trong diễn biến của sàn Hà Nội, mặc dù vậy thì do sự ảnh hưởng của khối ngoại lên sàn này ít hơn, nên HNX-Index không giảm điểm mạnh như VN-Index. Tâm điểm chú ý của sàn này vẫn là SHB, PVX, PVS, SCR...khối ngoại cũng tập trung bán ròng các mã chủ chốt sàn này như VCG, ACB, PVS...Đóng cửa, HNX-Index đạt 60,68 điểm, giảm 0,73 điểm (-1,18%), KLGD đạt 23,4 triệu đơn vị

Tin nổi bật

- Theo nhận định của các thành viên Tổ điều hành thị trường trong nước ngày 26-8, chỉ số giá tiêu dùng trong tháng 9 có thể tăng xoay quanh mức 1% do ảnh hưởng từ mưa bão, nhu cầu một số mặt hàng tăng và việc điều chỉnh tăng học phí đầu năm học.

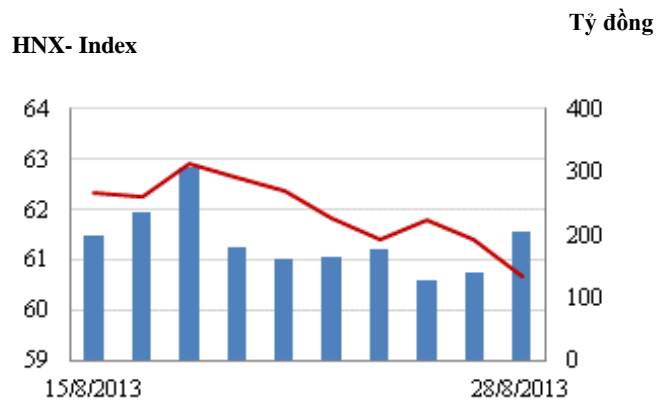
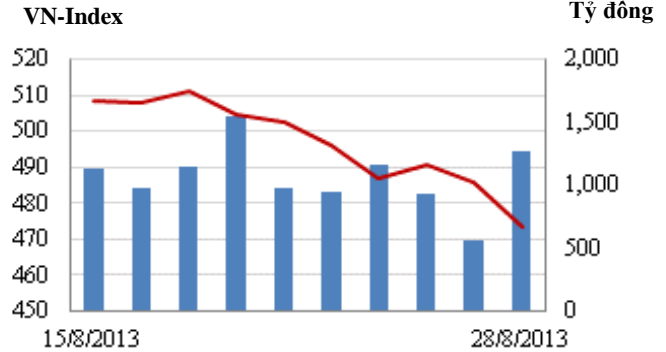
- Theo Thứ trưởng Bộ Y tế - bà Nguyễn Thị Xuyên, năm 2013 Quỹ Bảo hiểm y tế có thể bội chi 10.000 tỷ đồng. Vì vậy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam có thể sẽ đề nghị Bộ Tài chính và Bộ Y tế trình Chính phủ đề nghị nâng mức đóng BHYT từ 4% lên 6%.

- Theo Bộ Thương mại Mỹ, đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền tháng 7 đã giảm mức kỷ lục trong vòng gần 1 năm qua, giảm 7,3%, do nhu cầu về thiết bị hàng không, máy tính và thiết bị quốc phòng đều giảm mạnh. Đây là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 8 năm ngoái, kết thúc mạch tăng liên tục trong 3 tháng trước đó.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	473.3	-12.3	-2.6%	69.3	149.2%	3.9	33	49	193
HNX-Index	60.7	-0.7	-1.2%	23.4	98.3%	1.2	41	217	128
VN30	528.6	-11.4	-2.1%	27.0	229.3%	1.9	0	1	29
19 CP vốn hóa lớn nhất	373.1	-9.9	-2.6%	15.7	157.4%	1.8	2	4	3
30 CP vốn hóa trung bình	163.1	-4.3	-2.6%	36.5	115.9%	0.3	4	8	6
40 CP vốn hóa nhỏ	157.3	-4.1	-2.6%	8.3	137.1%	0.4	3	6	13
Ngân hàng	246.5	-5.0	-2.0%	15.9	52.9%	0.9	2	4	3
Bất động sản (trừ VIC)	181.6	-2.9	-1.6%	22.3	142.4%	0.1	7	12	7
Thực phẩm (trừ MSN)	610.6	-2.9	-0.5%	1.9	35.7%	0.0	2	4	4

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,338	-203.9		-1.5%
Hong Kong: Hang Seng	21,525	-350.1		-1.6%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm mạnh 12.27 điểm (- 2.53%) xuống 473.30 điểm. KLGD tăng mạnh lên 65 triệu cổ phiếu, gấp 2.5 lần so với KLGD phiên trước. Thị trường giảm điểm ngay từ đầu phiên và giảm mạnh hơn về cuối phiên giao dịch. Nhiều cổ phiếu bị bán ra mạnh khiến thị trường giảm sâu.

Khối ngoại quay lại bán ròng mạnh với 69 tỷ đồng, lực bán ra tăng mạnh lên 213 tỷ đồng trong khi mua vào cũng tăng lên 144 tỷ đồng. VNM giao dịch mạnh với 38 tỷ đồng bán ra và 26 tỷ đồng mua vào. Một số cổ phiếu khác như VCB, VIC, BVH, PVD bị bán ra mạnh, DPM, PVD cũng là cổ phiếu được mua vào nhiều. Việc khối ngoại quay trở lại bán ròng là điều đáng lo ngại, nhà đầu tư cần theo dõi sát diễn biến giao dịch của khối ngoại khi quyết định đầu tư.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm mạnh xuống dưới dải Bollinger Band. Đường MA10 tiếp tục đi xuống và đã cắt MA20 từ trên xuống, đây là tín hiệu xấu về xu thế của VNINDEX. Ngưỡng hỗ trợ 480 điểm đã bị phá vỡ và VNINDEX có thể tiếp tục giảm xuống vùng đáy dưới tại 466 điểm. Đường MACD và RMO vẫn tách xa đường tín hiệu tiếp tục đi xuống cho thấy xu thế chính vẫn đang là giảm điểm. KLGD tăng mạnh do bên bán gia tăng lượng bán ra cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá bi quan. Tuy vậy sau khi giảm mạnh và đã vượt ra khỏi dải Bollinger band VNINDEX sẽ có xu hướng đi vào trong dải Bollinger band nên có thể chững lại ở vùng này.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể xem xét mua vào một phần những cổ phiếu có cơ bản tốt. Nhà đầu tư thận trọng nên chờ thị trường tạo đáy vững và có tín hiệu tích cực trở lại mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỖNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	510
Kháng cự 2	490
Vùng hỗ trợ 1	470
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **PTL:** Doanh thu thuần giảm từ 76 tỷ đồng ở quý II/2012 xuống còn 5,4 tỷ đồng ở quý này làm công ty lỗ gộp 5,4 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ âm 44,5 tỷ đồng, cùng kỳ năm 2012 công ty lỗ 20,36 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, PTL lỗ 44,77 tỷ đồng, mức lỗ tăng hơn so với con số lỗ 19,88 tỷ đồng trong 6 tháng năm 2012

- **PTK:** Trong quý II/2013, doanh thu thuần sụt giảm 87,2% so với cùng kỳ khi đạt 8,7 tỷ đồng và lãi gộp đạt 732 triệu đồng, trong khi cùng kỳ là 4,09 tỷ đồng. Lợi nhuận ròng quý II của PTK đạt 266,9 triệu đồng, giảm 90,2% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng năm 2013, công ty lãi ròng 694,3 triệu đồng, bằng 11,13% so với 6 tháng năm 2012.

- **DHM:** Chào bán 8 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với mức giá 10.000 đồng/CP. Thời gian nhận đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu từ ngày 29/8/2013 đến ngày 14/10/2013.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 699 tỷ đồng

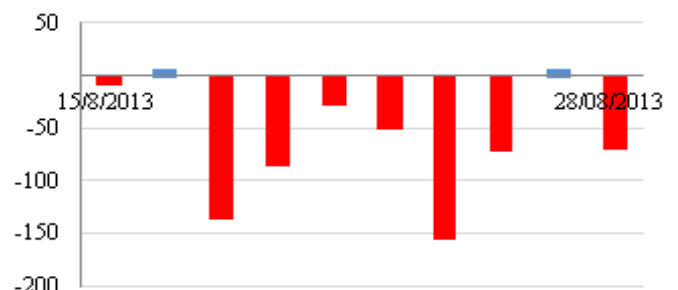
- Tổng mua 144 tỷ đồng

Chủ yếu: PVD (6,9 tỷ), DRC (3,2 tỷ), DPM (3 tỷ)

- Tổng bán 213 tỷ đồng

Chủ yếu: BVH (13,3 tỷ), VIC (10,2 tỷ), VCB (10 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm mạnh 0.73 điểm (- 1.18%) xuống 60.68 điểm. KLGĐ đạt 22 triệu cổ phiếu gấp 2.2 lần so với KLGĐ phiên trước. Thị trường giảm ngay từ đầu phiên và giảm mạnh hơn về cuối phiên. Đa phần các cổ phiếu đều bị bán giảm điểm, thanh khoản gia tăng do bên bán quyết tâm bán xuống giá thấp. Khối ngoại bán ròng gần 1 tỷ đồng khi mua vào 8.7 tỷ đồng và bán ra 9.6 tỷ đồng. DXP, AAA và PVS là cổ phiếu được mua vào nhiều trong khi họ bán ra mạnh ACB, PVS, PVX và VCG. Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tiếp tục giảm điểm bằng một cây nến đen giảm xuống vùng hỗ trợ 60.8 điểm. Nếu phiên tới HNXINDEX tiếp tục giảm điểm thì sẽ phá vỡ ngưỡng hỗ trợ này và HNXINDEX có thể sẽ còn tiếp tục giảm nữa. Đường MA10 và MA20 đang có xu hướng giảm xuống sau một thời gian đi ngang là tín hiệu không tốt về xu thế thị trường. Đường MACD và RMO vẫn đang diễn biến theo chiều hướng xấu khi tiếp tục giảm và tách xa đường tín hiệu của nó. KLGĐ tăng lên chủ yếu do bên bán quyết tâm bán ở vùng giá thấp cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá bi quan. Chúng tôi hạ dự báo triển vọng ngắn hạn của HNXINDEX từ Trung tính xuống Giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng trở lại chắc chắn mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.8
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

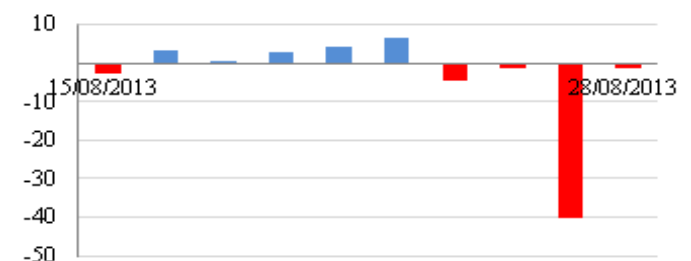
- **TIG:** 6 tháng đầu năm 2013, doanh thu thuần tăng từ 5,9 tỷ đồng lên 39,5 tỷ đồng so với cùng kỳ 2012, lãi gộp tăng từ 436 triệu đồng lên 1,3 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng 2013, TIG lãi ròng hơn 1 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ 2,4 tỷ đồng.
- **PVL:** Trong quý 2/2013, PVL thu về 1,28 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 67,8% so với cùng kỳ và lỗ sau thuế 4,9 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm đạt 2,46 tỷ đồng doanh thu trong khi giá vốn 2,69 tỷ đồng dẫn đến lỗ gộp 227 triệu đồng. Kết quả, PVL ghi nhận mức lỗ ròng 10,35 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước công ty cũng có khoản lỗ lên tới 13,4 tỷ đồng.
- **PIV:** Quý 2/2013, doanh thu thuần đạt 1,12 tỷ đồng giảm 20% so với cùng kỳ năm trước, lãi gộp đạt 566 triệu đồng. Kết quả quý 2 PIV lỗ 269 triệu đồng sau thuế, cùng kỳ năm trước công ty cũng lỗ hơn 310 triệu đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, PIV lỗ hợp nhất 561 triệu đồng, tăng lỗ so với con số 308 triệu đồng của cùng kỳ 2012.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán 1 ròng tỷ đồng
- Tổng mua: 9 tỷ đồng
 Chủ yếu: DXP (1,9 tỷ), VIG (0,5 tỷ), AAA (0,4 tỷ)
- Tổng bán: 10 tỷ đồng
 Chủ yếu: VCG (2 tỷ), ACB (1,9 tỷ), PVS (1,4 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/12/2013	VC3	10/1/2013	5.0%	12,500	4.0%	HNX	2012
9/10/2013	CMV	9/30/2013	5.0%	13,400	3.7%	HOSE	2013
9/10/2013	SDT	12/20/2013	18.0%	15,000	12.0%	HNX	2012
9/19/2013	SFC	9/24/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,100	3.8%	HOSE	2012
9/9/2013	SRF	9/25/2013	10.0%	36,500	2.7%	HOSE	2013
9/9/2013	VNC	9/26/2013	6.0%	13,000	4.6%	HNX	2013
9/9/2013	RHC	10/25/2013	15.0%	16,500	9.1%	HNX	2012
9/6/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	17,300	4.6%	HOSE	2013
9/5/2013	PVS	9/20/2013	5.0%	15,400	3.2%	HNX	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,300	4.9%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,100	5.0%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	4,800	20.8%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	37,800	1.3%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	61,000	2.5%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	41,200	3.6%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	63,000	3.2%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	46,300	6.5%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/1013	HU1	9/16/2013	16.0%	6,600	24.2%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	133,000	1.5%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	22,000	4.5%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	42,800	3.5%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	99,000	1.5%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,500	7.4%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,000	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	7,800	14.1%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	10,800	9.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	12,800	8.6%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	25,700	3.9%	HOSE	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
STT	3.1	6.90%	PXM	0.9	-10.00%	NVC	0.6	20.00%	VE2	3.6	-10.00%
SVI	32.0	6.70%	SC5	17.4	-6.95%	VHH	2.2	10.00%	APP	10.0	-9.91%
SVT	8.1	6.58%	LHG	8.1	-6.90%	MIC	13.4	9.84%	SCL	11.6	-9.38%
VNI	3.3	6.45%	VFG	46.5	-6.81%	KSQ	5.6	9.80%	LM7	3.9	-9.30%
SPM	25.0	6.25%	CLG	8.3	-6.74%	TAG	37.1	9.76%	ALT	9.8	-9.26%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
ITA	-3.51%	4,333.6	VNM	-4.32%	95.3	SHB	-1.54%	3,722.1	SHB	-1.54%	23.8
FLC	-2.00%	4,005.2	REE	-3.15%	75.9	PVX	-2.50%	2,611.2	NTP	0.00%	4.4
REE	-3.15%	3,065.4	MSN	-1.22%	25.1	PVS	-3.17%	2,034.1	PVS	-3.17%	16.1
HQC	-5.00%	2,206.1	GAS	-2.99%	53.7	PGS	-3.70%	1,245.1	PGS	-3.70%	14.3
PVT	-4.55%	2,460.0	VIC	-0.78%	48.1	SCR	-1.20%	1,236.3	SCR	-1.20%	12.4
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
PVD	-3.45%	121.6	HQC	-5.00%	609.9	VIG	-4.55%	442.3	VCG	-1.87%	191.2
DRC	-2.82%	83.9	CTG	-1.56%	443.9	AAA	-1.48%	35.0	PVX	-2.50%	179.4
KBC	-6.33%	77.5	VCB	-1.99%	404.9	DXP	0.00%	34.7	ACB	-1.94%	124.6
DPM	-0.99%	75.6	BVH	-6.32%	369.7	SDT	-1.93%	25.5	PVS	-2.53%	93.3
KSS	-3.39%	55.0	ITA	-3.51%	303.8	EID	-3.23%	24.5	SCR	-3.17%	17.2
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972